

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2026/HS-ST
Ngày 18/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dung

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thương; Nghề nghiệp: Chủ tịch Công đoàn; Phó chủ tịch UBMTTQ xã Cẩm Thủy

2. Ông Dương Ngọc Hoàng; Nghề nghiệp: Bí thư đoàn xã Cẩm Tú, tỉnh Thanh Hoá.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thúc Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Thanh Hóa xét xử sơ thẩm (xử kín) vụ án hình sự thụ lý số: 09/2026/TLST-HS, ngày 03 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2026/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Bùi Văn Q; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 27/9/1974, tại **xã Q, tỉnh Thanh Hóa;** Nơi cư trú: **Thôn Á, xã Q, tỉnh Thanh Hóa;** Số CCCD: 038074006655; Cấp ngày: 09/12/2024; Nơi cấp: **Cục C3** về TTXH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 1/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông **Bùi Văn T** (đã chết); Con bà: **Bùi Thị H** (Đã chết); Vợ: **Quách Thị X,** sinh năm: 1975; Bị cáo có 02 (hai) người con là **Bùi Văn N** và **Bùi Văn S;** Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực **C,** có mặt

Người bị hại: Cháu **Quách Anh T1;** sinh ngày 02/01/2012, có mặt

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh **Quách Văn C,** sinh năm 1994, chị **Hà Thị T2;** sinh năm: 1998; Nơi cư trú: **Thôn Á, xã Q, tỉnh Thanh Hóa,** có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông **Lê Ngọc H1–** Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T (chi nhánh S1),** có đơn xin vắng mặt

Người làm chứng:

- Bà **Quách Thị X,** sinh năm 1975; Nơi cư trú: **Thôn Á, xã Q, tỉnh Thanh Hóa,** có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/9/2025, **Bùi Văn Q** và vợ là **Quách Thị X**, cùng trú tại **thôn A, xã Q, tỉnh Thanh Hóa** đang ở nhà thì cháu **Quách Anh T1**, sinh ngày 02/01/2012 cùng thôn đến chơi và xin xem nhờ điện thoại, bà **X** đồng ý và nhờ **T1** đăng ảnh bán khoai môn cho bà xuyên. **Bùi Văn Q** và bà **X** đi ra ngoài sân ngồi cùng với cháu **T1**, lúc này **Q** mặc quần đùi màu đen, cởi trần, không mặc quần lót, cháu **T1** cầm điện thoại di động của bà **X** xem. **Q** ngồi sát cháu **T1** rồi đưa tay xoa lưng, sờ đùi **T1**, bà **X** thấy vậy thì nói: “Ông đi ra đi, đừng có ngồi sát vào nó như thế”. Khi bà **X** nói vậy **Q** đứng dậy đi ra ngoài hút thuốc, còn **T1** đi vào trong phòng ngủ gian buồng lòi của gia đình bà **X** ngồi trên giường, sử dụng điện thoại của **Q**. Lúc này, **Q** đi vào thì **T1** đứng lên không xem điện thoại nữa, đi ra khỏi phòng, thấy vậy **Q** ôm lưng của **T1** thì **T1** bảo “Ông đừng có nghịch không cháu mách bà”. Lúc này, **Q** vật **T1** nằm xuống sàn và đè **T1** nằm sấp, **Q** ngồi đè lên chân của **T1**, sau đó **Q** dùng tay phải kéo quần của **T1** xuống đến đầu gối, **T1** không mặc quần lót. Tay trái **Q** bịt miệng của **T1** lại để **T1** không nói được và dùng tay phải kéo ống quần bên phải của **Q** lên để lộ ra dương vật đang cương cứng, **Q** đút dương vật vào trong âm hộ của **T1** thì **T1** vùng vằng, co chân đạp vào thành giường. Quyết thấy vướng nên dùng tay phải tụt quần của **Q** xuống đến đầu gối, sau đó tiếp tục dùng tay trái bịt miệng **T1** để không phát ra tiếng động; tay phải bóp vú, xoa hông, lưng và dùng hai chân của **Q** đẩy hai chân của **T1** ra rồi tiếp tục đưa dương vật vào trong âm đạo nhấp ra, nhấp vào khoảng 02 phút. Bà **X** nghe tiếng động thì đi từ trong phòng ngủ ra gian buồng lòi phát hiện **Q** đang quan hệ tình dục với **T1** thì bà nói “Ông đang làm gì đấy”, **Q** bảo “Đang chơi”, bà **X** nói “Ông đứng dậy” nên **Q** đứng dậy kéo quần lên còn **T1** cũng đứng dậy kéo quần lên và chạy về nhà. Khi về đến nhà, **T1** đã kể việc mình bị **Q** quan hệ tình dục với mẹ mình là chị **Hà Thị T2**. Đến ngày 14/9/2025 **Bùi Văn Q** đã đến **Công an xã Q, tỉnh Thanh Hóa** đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 580/KLTDTE-PYTH, ngày 09/10/2025 của **Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh T**, kết luận: + Màng trinh: Hình lưỡi, rách cũ ở vị trí 3 giờ. Lỗ màng trinh để tự nhiên khoảng 1,5 cm, kéo giãn tối đa trên 2 cm.

+ Âm đạo xung huyết, tấy đỏ vùng tiền đình âm đạo vị trí từ 01 giờ đến 03 giờ.

+ Tại thời điểm giám định **Quách Anh T1** không có thai

Tại bản kết luận giám định số 581/KLTTCT-PYTH, ngày 09/10/2025 của **Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh T**, kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trên người sống đối với **Quách Anh**

T1: Không để lại sẹo vết thương phần mềm, không để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKSKV12 ngày 02 tháng 02 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thanh Hóa, truy tố bị cáo **Bùi Văn Q** phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” quy định tại khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đối với người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thanh Hóa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo **Bùi Văn Q** phạm tội: “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, lên mức hình phạt với bị cáo từ 8 năm đến 9 năm tù. Về dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Về vật chứng: không còn giá trị nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo ông **Lê Ngọc H1** thống nhất với bản Cáo trạng truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị xét xử nghiêm minh bị cáo theo quy định của pháp luật. Về dân sự, trợ giúp viên pháp lý thống nhất với ý kiến của người đại diện hợp pháp cho bị hại.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không nói gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an tỉnh T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thanh Hóa; Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 13/9/2025, tại phòng ngủ của gia đình bà **Quách Thị X** ở **thôn Ấ, xã Q, tỉnh Thanh Hóa**. **Bùi Văn Q** đã có hành vi dùng vũ lực quan hệ tình dục trái ý muốn với cháu

Quách Anh T1 (13 tuổi 08 tháng 11 ngày - Dưới 16 tuổi). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự, như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thanh Hóa là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi xâm hại tình dục với cháu **T1**, khi cháu mới có 13 tuổi 8 tháng 11 ngày. Ở độ tuổi này, người bị hại chưa phát triển hoàn chỉnh về thể chất cũng như về tinh thần, khi bị xâm hại tình dục khó có thể tự vệ được, nên được pháp luật hình sự quan tâm, bảo vệ một cách đặc biệt, nhằm bảo vệ sự phát triển bình thường, lành mạnh của trẻ em. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, về tình dục được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn ảnh hưởng tới tình hình trị an xã hội, gây hoang mang lo sợ, sự bất bình của nhân dân. Vì vậy, phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã tự nguyện đầu thú. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo không đến nhà bị hại và cũng không tác động gia đình mình đến xin lỗi gia đình bị hại, không bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa hôm nay, có mặt bị hại và gia đình bị hại, bị cáo cũng không có lời xin lỗi gia đình bị hại, điều đó thể hiện bị cáo chưa thực sự ăn năn, hối lỗi về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc với bị cáo là cần thiết. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Về dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tinh thần cho người bị hại số tiền 20.000.000đ. Tuy nhiên tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nữa và xin rút phần yêu cầu về bồi thường thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Do đó đình chỉ phần yêu cầu về bồi thường dân sự. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về vật chứng: 01 (một) quần đùi màu đen, xanh, trắng thu của bị hại và 01 (một) quần đùi màu đen sọc xanh, thu của bị cáo, các vật chứng đã qua sử dụng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 142, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn Q** phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

1. Xử phạt: Bị cáo **Bùi Văn Q** 09 năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (15/9/2025).

2. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho bị hại rút yêu cầu về bồi thường dân sự, do đó đình chỉ phần yêu cầu bồi thường dân sự đối với bị hại, không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) quần đùi màu đen xanh trắng. Được niêm phong trong túi giấy, ký hiệu M1, tại mép giáp lai của túi niêm phong có chữ ký ghi họ tên của **Bùi Văn T3, Trịnh Văn K, Phạm Hoàng C1, Lê Nhật C2** và các hình dấu màu đỏ của Công an xã Q.

- 01 (một) quần đùi màu đen, sọc xanh. Được niêm phong trong túi giấy, ký hiệu M2, tại mép giáp lai của túi niêm phong có chữ ký ghi họ tên của **Bùi Văn T3, Trịnh Văn K, Phạm Hoàng C1, Lê Nhật C2** và các hình dấu màu đỏ của Công an xã Q, tỉnh Thanh Hoá. (Các vật chứng trên hiện đang lưu kho tại Phòng thi hành án dân sự khu vực C, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2026).

4 Về án phí: Bị cáo **Bùi Văn Q** phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của bị hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 12;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Sở Tư pháp;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Dung